ĐIỂM NHẤN SAU 5 NĂM THỰC HIỆN CẢI TIẾN GIỐNG BÒ TẠI HÀ NỘI



Nhìn lại chặng đường 5 năm tập trung cải tạo, nâng cao chất lượng giống, chăn nuôi bò thịt, bò sữa tại Hà Nội đã có những bước phát triển nổi bật, mang đặc trưng riêng của Thủ Đô. Từ năm 2001 - 2010, chương trình Sind hoá đàn bò được đánh giá là thành công nhưng vẫn chưa thể đáp ứng được yêu cầu về giống trong xu thế hội nhập. Từ năm 2011, thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, Trung tâm Phát triển chăn nuôi và Công ty giống gia súc Hà Nội đã triển khai đồng bộ nhiều các chính sách nhằm đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng giống bò thịt, bò sữa. Cụ thể:

Triển khai chương trình thụ tinh nhân tạo bò (TTNT): hỗ trợ miễn phí (tinh bò, vật tư và công TTNT) trên toàn địa bàn Thành phố. Toàn bộ lượng tinh bò sử dụng trong công tác lai tạo giống đều là những giống bò có năng suất, chất lượng cao như Brahman, Droughmaster, Angus, BBB (đối với bò hướng thịt) và HF, tinh phân ly giới tính (đối với bò hướng sữa), trong đó có đến 50% lượng tinh được nhập ngoại từ các nước tiên tiến trên thế giới. Triển khai cấp phát tinh và vật tư TTNT bò định kỳ hai lần/tháng đến 16 điểm trên toàn Thành phố theo nhu cầu lai tạo giống bò tại từng địa phương.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới dẫn tinh viên thụ tinh nhân tạo bò tại các huyện, thị xã bằng việc tổ chức các lớp đào tạo mới, đào tạo nâng cao tay nghề kỹ thuật TTNT bò, tổ chức Hội thi dẫn tinh viên giỏi thành phố Hà Nội vào các năm 2007, 2010, 2014 nhằm nâng cao tay nghề và khuyến khích, động viên lực lượng thực hiện công tác lai tạo giống bò. Đến nay, trên địa bàn Thành phố đã có trên 90 dẫn tinh viên tay nghề cao, nhiệt tình công tác chuyên làm công tác TTNT bò và điều trị các bệnh sinh sản ở bò.

Mỗi năm, tổ chức lớp tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi bò thịt, bò sữa, những ưu điểm của phương pháp thụ tinh nhân tạo cho hàng trăm người nông dân tham gia. Thông qua các lớp tập huấn, các học viên cũng đã áp dụng tốt những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi bò thịt, bò sữa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của bò, đồng thời tin tưởng và lựa chọn lai tạo giống bò bằng phương pháp TTNT thay vì phương pháp lai tạo tự nhiên trước kia. Bên cạnh đó, đã tổ chức giám định, bình tuyển tại các vùng chăn nuôi trọng điểm để chọn lựa đàn bò cái sinh sản đẹp, đủ tiêu chuẩn để làm nền để lai tạo các giống bò chuyên thịt, chuyên sữa.

Với những giải pháp tích cực đó, cùng sự đồng thuận của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương và hàng chục nghìn người dân chăn nuôi, công tác tai tạo giống bò tại Hà Nội đã có những thành tích đáng ghi nhận.

Đối với bò thịt, tính đến nay, tổng đàn bò toàn Thành phố có 128.829 con. Tỷ lệ các giống bò thịt năng suất, chất lượng cao chiếm trên 30% tổng đàn (tăng 20% so với năm 2011). Tỷ lệ bò cái được lai tạo giống bằng phương pháp TTNT đạt 61,4% đối với đàn bò cái sinh sản hướng thịt (tăng 31,4% so với năm 2011). Từ năm 2011 đến nay, đã có khoảng 132.000 con bê lai hướng thịt các giống Brahman, Droughmaster, Angus, BBB được sinh ra từ phương pháp TTNT. Chất lượng bê sinh ra từ TTNT được người chăn nuôi đánh giá cao về ngoại hình đẹp, sinh trưởng, phát triển tốt, thích nghi tốt với điều kiện chăn nuôi tại miền bắc nước ta. Trong đó, bê lai BBB được đánh giá có khả năng sinh trưởng và phát triển nổi trội so với các giống bò còn lại. Khối lượng bê sơ sinh từ 25 – 30 kg, lúc 3 tháng tuổi từ 90 – 130 kg, 6 tháng tuổi có khối lượng từ 170 – 210 kg, 12 tháng tuổi từ 240 – 280 kg, tăng trọng từ 0,9 – 1,5 kg/con/ngày. Tỷ lệ thịt xẻ trên 50%. Chất lượng thịt bò mềm, thơm, ngon được người tiêu dùng ưa chuộng. Giá

giống (lúc 4 tháng tuổi) có giá bán từ 12 – 18 triệu đồng/con, cao hơn bê nhảy trực tiếp từ 2 – 3 triệu đồng/con cùng lứa tuổi. Bê lai sinh ra từ tinh nhập ngoại có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt, khối lượng lúc 4 tháng tuổi cao hơn so với bò sinh ra từ tinh trong nước từ 10 – 15 kg.

Đối với chăn nuôi bò sữa, trong 5 năm vừa qua đã có 39.460 bê lai hướng sữa được sinh ra từ phương pháp TTNT. Bê sinh trưởng, phát triển tốt, ít bệnh tật, có ngoại hình đẹp, mang đặc trưng phẩm chất giống bò sữa, được đông đảo người chăn nuôi đánh giá cao. Khối lượng bê sữa sơ sinh đạt 27- 38 kg/con. Sản lượng sữa bò tăng từ 4.200 kg/con/chu kỳ (năm 2011) lên 4.800 kg/con/chu kỳ (năm 2015). Đàn bò sữa sinh ra từ tinh nhập ngoại năng suất sữa được cải thiện đáng kể, sản lượng sữa cao hơn so với bò sữa sinh ra từ tinh trong nước từ 450 – 600 kg/con/chu kỳ. Đặc biệt, đã triển khai cấp 2.300 liều tinh bò sữa phân ly giới tính để phối giống cho đàn bò sữa tại các xã chăn nuôi trọng điểm, bước đầu cho kết quả rất khả quan, tỷ lệ đậu thai đạt 49%, tỷ lệ bê cái đạt 89,9%, khối lượng sơ sinh từ 35 – 50 kg, bò mẹ không phải mổ đẻ. Một số bò cái sinh ra từ tinh phân ly giới tính đã cho khai thác sữa, sản lượng sữa trung bình đạt 6.000 kg/con/chu kỳ. Nhờ nâng cao chất lượng giống, hiệu quả chăn nuôi bò của người dân Thủ đô tăng lên rõ rệt, ước tính thu nhập tăng thêm của người chăn nuôi từ bán con giống, bán bò thịt, bò sữa từ 290 – 386 tỷ đồng/năm. Hà Nội đã trở thành điểm đến để tham quan, học tập kinh nghiệm và mua bò giống của người chăn nuôi trong cả nước.

Tuy nhiên bên cạnh kết quả đạt được công tác lai tạo cải tiến giống bò tại Hà Nội còn gặp những khó khăn bất cập. Chăn nuôi bò sữa, bò thịt vẫn chủ yếu là phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, chưa có các trang trại chăn nuôi quy mô lớn (từ 100 con trở lên). Số lượng doanh nghiệp đầu tư trang trại quy mô lớn công nghệ cao để mang tính cạnh tranh thúc đẩy chăn nuôi phát triển còn hạn chế. Chưa xây dựng được chuỗi liên kết từ chăn nuôi, giết mổ đến tiêu thụ, sơ chế, chế biến để đảm bảo an toàn thực phẩm. Một số vùng xa trung tâm công tác thụ tinh nhân tạo bò còn gặp nhiều khó khăn, đạt tỷ lệ chưa cao.

Để ngành chăn nuôi bò tại Hà Nội tiếp tục phát triển trong xu thế hội nhập kinh tế Quốc tế. Với nhiều cơ hội và thách thức, trong thời gian tới, thành phố Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng giống bò với định hướng xây dựng các vùng chuyên canh sản xuất giống bò thịt, tập trung gây dựng đàn bò cái nền lai Sind chất lượng tốt, sau đó đưa vào lai tạo các giống bò siêu thịt chất lượng cao. Đến năm 2020, nâng tỷ lệ đàn bò cái sinh sản được TTNT lên 70%, tỷ lệ bò cao sản chiếm 45%. Đối với bò sữa, tăng cường chất lượng giống bò sữa bằng phối tinh nhập ngoại, tinh phân ly giới tính để tăng năng suất và chất lượng sữa với mục tiêu tăng năng suất sữa lên 5.500 kg/con/chu kỳ. Từ đó, từng bước đưa sản xuất con giống là sản phẩm chủ lực của ngành chăn nuôi để vừa đảm bảo cung cấp đủ con giống chất lượng tốt cho toàn Thành phố nói riêng và các tỉnh, thành khác trên cả nước nói chung./.

Nguyễn Thị Phương Thúy

BÍ THƯ THÀNH ỦY HÀ NỘI HOÀNG TRUNG HẢI THĂM, LÀM VIỆC VỚI HUYỆN SÓC SƠN



Vừa qua, đồng chí Hoàng Trung Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội thăm, làm việc với huyện Sóc Sơn về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị 8 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 4 tháng cuối năm 2016.

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội huyện 8 tháng đầu năm, Bí thư Huyện ủy Sóc Sơn Phạm Xuân Phương cho biết, kinh tế của huyện tiếp tục duy trì tăng trưởng khá, tổng thu ngân sách đạt gần 280 tỷ đồng, bằng 77,92% dự toán Thành phố giao và bằng 120,17% so với cùng kỳ. Huyện Sóc Sơn xác định phát triển công nghiệp - dịch vụ - du lịch là trọng tâm. Trên địa bàn huyện có 2 khu công nghiệp, trong đó khu công nghiệp Nội Bài có diện tích 114 ha với 44 doanh nghiệp hoạt động đã thu hút

và giải quyết việc làm cho gần 17.000 lao động, thu nhập bình quân từ 3 – 3,5 triệu đồng/người/tháng với các ngành nghề chủ yếu như cơ khí, linh kiện ô tô, xe máy, thép…

Về nông nghiệp, Sóc Sơn xây dựng được 5 nhãn hiệu nông sản giá trị kinh tế cao cho thu nhập khoảng 350 – 400 triệu đồng/ha như: Rau hữu cơ Sóc Sơn, Chè an toàn Sóc Sơn, Bưởi sạch Sóc Sơn, Gạo nếp cái hoa vàng Sóc Sơn, Đu đủ Sóc Sơn. Sau dồn điền đổi thửa huyện đã xây dựng được các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn như 32 vùng sản xuất lúa chất lượng cao; rau an toàn và rau hữu cơ trên 300 ha, chè 650 ha, hoa nhài 227 ha; bưởi sạch Sóc Sơn gần 300 ha…

Về xây dựng nông thôn mới, đến cuối năm 2015, toàn huyện có 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 13 xã còn lại đã đạt và cơ bản đạt từ 12 tiêu chí trở lên. Năm 2016, huyện phấn đấu hoàn thành thêm 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới là Hiền Ninh, Tân Dân, Xuân Giang;

Phát biểu kết luận buổi làm việc, Bí thư Thành ủy Hà Nội Hoàng Trung Hải đã biểu dương những kết quả đạt được, đồng thời cũng chỉ rõ những hạn chế mà Sóc Sơn cần có giải pháp khắc phục để phát huy tiềm năng, lợi thế; Về kiến nghị của các xã chịu ảnh hưởng của bãi rác Nam Sơn, Bí thư Thành ủy cũng chỉ đạo huyện Sóc Sơn cần lấy ý kiến người dân về hình thức tái định cư theo phương thức đền bù nhận tiền hay tái định cư tại chỗ để tránh lãng phí và rút ngắn thời gian tái định cư cho người dân trong vùng ảnh hưởng của bãi rác.

Bí thư Hoàng Trung Hải cũng đề nghị Sóc Sơn tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí hiệu quả hơn nữa. Đi cùng với đó là đánh giá, luân chuyển cán bộ phù hợp với năng lực, sở trường nhằm hạn chế, ngăn ngừa tiêu cực. Mặt khác, cần quan tâm cải cách hành chính, công khai minh bạch hiệu quả trong quản lý, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp; quyết tâm bảo vệ môi trường…/.

Lưu Phượng

THAM QUAN HỌC TẬP, TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM TẠI TỈNH QUẢNG NINH



Đoàn cán bộ ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa có chuyến tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tại Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây, đoàn đã đi thăm mô hình nuôi lợn Móng Cái tại xã Hải Đông và mô hình nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao tại phường Hải Hòa, Thành phố Móng Cái.

Mô hình nuôi lợn Móng Cái là mô hình sản xuất tập trung quy mô lớn được Thành phố Móng Cái triển khai. Theo đánh giá, giống lợn Móng Cái có khả năng sinh sản cao, dễ thích nghi với môi trường không những ở Móng Cái mà cả các tỉnh khu vực phía Bắc, dễ nuôi, dễ chăm sóc, giảm chi phí chăn nuôi. Đặc biệt, lợn Móng Cái có sức chống chịu bệnh tật tốt và chất lượng thịt thơm ngon nên được người tiêu dùng ưa chuộng. Hơn 3 năm qua, Thành phố Móng Cái đã triển khai Dự án: "Duy trì và phát triển đàn lợn Móng Cái theo tiêu chuẩn VietGAP" tại trang trại giống lợn Móng Cái ở thôn 10, xã Hải Đông. Quy trình chăn nuôi được đảm bảo theo đúng quy trình VietGAP, từ nguồn thức ăn sạch, hệ thống chuồng trại được vệ sinh sạch sẽ, phun thuốc khử trùng; đàn lợn được phân ô chuồng, có bảng theo dõi lợn mẹ và lợn con theo mẹ, lợn con cai sữa.

Bên cạnh đó, đoàn đã đi thăm công ty Cổ phần Thủy sản Cát Phú Hải (phường Hải Hòa, Thành phố Móng Cái) - một điển hình về mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ cao. Tại đây, hệ thống nuôi tôm được đầu tư hoàn chỉnh, từ máy cho ăn tự động đến hệ thống xử lý môi trường trong ao nuôi. Ngoài ra, công ty còn kiểm soát tốt nguyên liệu đầu vào từ con giống, thức ăn, thuốc, chế phẩm sinh học nhằm kiểm soát tốt dịch bệnh, môi trường và tạo ra những sản phẩm tôm sạch, chất lượng cao.

Sau chuyến tham quan học tập, đoàn cán bộ có thêm những kiến thức bổ ích về kỹ thuật nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao, đặc biệt là vấn đề xử lý môi trường trong ao nuôi, một vấn đề đang được quan tâm đối với nuôi trồng thủy sản./.

Nguyễn Thúy

NHÃN CHÍN MUỘN HÀ NỘI XUẤT KHẨU SANG MALAYSIA



Vừa qua, 10 tấn nhãn chín muộn đầu tiên của Hà Nội đã được xuất khẩu sang thị trường Malaysia. Lô hàng xuất khẩu lần này nhằm hiện thực hóa nội dung biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Sở NN&PTNT Hà Nội với đối tác Malaysia trong việc xuất khẩu và phân phối sản phẩm trái cây đặc sản của Hà Nội sang Malaysia. Đồng thời mở ra triển vọng mở rộng thị trường đối với các loại trái cây của Hà Nội.

Lô hàng nhãn chín muộn xuất khẩu lần này do Công ty CP Tiến bộ Quốc tế (AIC) đảm nhận thu mua 10 tấn đảm bảo chất lượng và ATTP để xuất khẩu sang Malaysia. Công ty đã có buổi trực tiếp hướng dẫn và cùng với nông dân xã Đại Thành (Quốc Oai) và Song Phương (Hoài Đức) đóng gói theo đúng quy chuẩn và yêu cầu của đối tác. Đây là lô hàng xuất khẩu "chào hàng" thị trường Malaysia. Dự kiến, nếu thành công đây sẽ là cơ sở để tiếp tục xuất khẩu những lô hàng nhãn chín muộn tiếp theo sang thị trường triển vọng này. Trước đó, phía đối tác Malaysia đã sang tham quan và kiểm tra chất lượng vườn nhãn chín muộn của Hà Nội tại xã Đại Thành và Song Phương, phía đối tác đánh giá cao hình thức (mầu sắc, kích thước) và chất lượng (độ ngọt, cùi dai, giòn) của quả nhãn chín muộn Hà Nội. Dự kiến 7 ngày nữa, nhãn sẽ được bày bán tại các siêu thị của Malaysia. Bà Lưu Thị Hằng - Trưởng ban Kỹ thuật 2 – Công ty CP Tiến bộ Quốc tế (AIC) khuyến cáo: người nông dân phải luôn đề cao chất lượng sản phẩm và đáp ứng đúng yêu cầu về quy cách đóng gói của đối tác thì việc ký kết tiêu thụ sản phẩm mới duy trì lâu dài. Chẳng hạn, với sản phẩm nhãn chín muộn xuất khẩu lần này phải được đóng gói bao nilon theo quy cách: 2kg/chùm và 4 chùm/kiện hàng. Đồng thời, phải niêm yết đầy đủ, rõ ràng về nhãn mác thể hiện nguồn gốc xuất xứ, thời gian đóng gói.

Tháng 1/2016, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, Chu Phú Mỹ và đối tác Malaysia là công ty Supreme Fresh Farm SDN BHD đã ký biên bản ghi nhớ tăng cường hợp tác, phối hợp xây dựng chuỗi giá trị đạt tiêu chuẩn quốc tế và xuất khẩu một số sản phẩm quả tươi của TP Hà Nội gồm cam Canh, bưởi Diễn, nhãn chín muộn sang thị trường Malaysia. Phía công ty Supreme Fresh Farm SDN BHD (Malaysia) cam kết sẽ cung cấp bộ tiêu chuẩn sản phẩm cùng các qui trình sản xuất, thu hoạch, sơ chế, bảo quản cho Sở NN&PTNT Hà Nội, đồng thời tổ chức xuất khẩu và phân phối, cũng như quảng bá các sản phẩm quả tươi của Hà Nội tại thị trường Malaysia./.

Lưu Phượng

ĐOÀN CÁN BỘ THÁI LAN THAM QUAN HỌC TẬP VỀ HOA, CÂY CẢNH TẠI HÀ NỘI



Đoàn cán bộ Cục Khuyến nông Thái Lan vừa có chuyến tham quan học tập các mô hình sản xuất hoa, cây cảnh tại Hà Nội.

Tại Hà Nội, đoàn đã có buổi làm việc với Trung tâm Khuyến nông Hà Nội về cơ cấu tổ chức, kết quả hoạt động khuyến nông, đặc biệt là trao đổi kinh nghiệm về tình hình sản xuất hoa, cây cảnh của Thành phố Hà Nội, trong đó có nhiều mô hình nổi bật như mô hình sản xuất hoa lily giống mới, sản xuất hoa đào giống mới, hoa chi mai...

Trong khuôn khổ chuyến làm việc, đoàn đã đi tham quan mô hình trồng cây cảnh, bonsai tại vườn sinh thái Đầm Bạc (xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất) và tham quan mô hình sản xuất hoa lan tại HTX Đan Hoài (huyện Đan Phượng). Đây là những mô hình tiêu biểu của thành phố Hà Nội về sản xuất hoa, cây cảnh đem lại hiệu quả kinh tế cao. Tại vườn sinh thái Đầm Bạc, đáp ứng thị hiếu của người dân về cây cảnh, nhà vườn đã đầu tư trồng cây cảnh, bonsai trên diện tích 6.000 m2. Theo đánh giá, trồng bonsai đem lại giá trị cao gấp 5 lần so với làm nông nghiệp đơn thuần, đem lại thu nhập trên 20 triệu đồng/tháng. Đối với HTX Đan Hoài, sau thời gian tìm hiểu, HTX đã hợp tác với các đơn vị khoa học hàng đầu về lĩnh vực nông nghiệp như Viện nghiên cứu Rau quả, Viện Di truyền Nông nghiệp để ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất hoa lan Hồ Điệp. HTX đã làm chủ được quy trình trồng, chăm sóc và xử lý ra hoa hàng loạt đối với lan Hồ Điệp trong nhà kính. Bên cạnh đó, HTX đã đầu tư hệ thống nhà kính, nhà lưới hiện đại, chủ động sản xuất theo quy mô và phương thức công nghiệp đối với lan Hồ Điệp đạt chất lượng cao. Hiện nay, HTX Đan Hoài trở thành một mô hình điểm về sản xuất hoa lan cao cấp tại Thủ đô, với doanh thu 4-5 tỷ đồng/ha/năm.

Kết thúc chuyến làm việc, đoàn cán bộ khuyến nông Thái Lan đánh giá cao những kinh nghiệm về mô hình sản xuất hoa, cây cảnh của Hà Nội. Đó sẽ là kiến thức bổ ích để đoàn có thể áp dụng vào thực tế sản xuất tại địa phương./.

Nguyễn Thúy

TỌA ĐÀM "4 NHÀ" VỀ THÚC ĐẨY SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ HOA, CÂY CẢNH



Với mục đích nhằm liên kết một cách có hiệu quả giữa bà con nông dân với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nghiệp, cũng như nhà sản xuất để thúc đẩy và tiêu thụ hoa, cây cảnh trên địa bàn thành phố. Đồng thời giúp bà con được giao lưu, học tập, trao đổi thông tin, kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp nói chung và sản xuất hoa cây cảnh nói riêng, vừa qua, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đã phối hợp với UBND huyện Đan Phượng tổ chức hội nghị tọa đàm 4 nhà về sản xuất và tiêu thụ hoa, cây cảnh.

Theo báo cáo của phòng kinh tế huyện Đan Phượng: tính đến năm 2016, diện tích trồng hoa, cây cảnh của toàn huyện là 1126,46ha tăng 304% so với năm 2011 với các vùng sản xuất tập trung như xã Hạ Mỗ, Đan Phượng và Tân Lập. Hiệu quả kinh tế từ trồng hoa cao , cho thu nhập từ 200 – 250 triệu đồng/ha. Đặc biệt, một số mô hình trồng hoa lyli, lan có thu nhập 1 tỷ đồng/ha. Tuy nhiên, diện tích trồng hoa mới chỉ chiếm 10,6% diện tích đất canh tác của huyện, vì vậy tiềm năng phát triển sản xuất hoa, cây cảnh tại huyện Đan Phượng còn rất lớn. Huyện Đan Phượng đã đầu tư cơ sở hạ tầng như giao thông nội đồng, kênh mương, thủy lợi, đường điện tại các vùng hoa để phục vụ sản xuất. Ngoài ra, hàng năm đều tổ chức các cuộc hội thảo, hội chợ để giới thiệu, quảng bá và xúc tiến thương mại tiêu thụ hoa, cây cảnh trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, nhìn chung sản xuất hoa ở huyện Đan Phượng còn ở mức quy mô nhỏ, sản xuất đơn lẻ nên khó áp dụng những tiến bộ như nhà lưới, sân bãi, dây truyền bảo quản, vận chuyển lạnh vì chi phí sản xuất cao. Tại buổi tọa đàm, người nông dân có dịp trao đổi và đặt ra các câu hỏi cho các nhà quản lý, khoa học, doanh nghiệp và nhà sản xuất về các vấn đề trong sản xuất, sơ chế, bảo quản và tiêu thụ hoa, cây cảnh, cũng như được giải đáp về các chính sách của huyện, Thành phố. Tại buổi tọa đàm bà con cũng đã đưa ra những đề xuất và kiến nghị nhằm thúc đẩy tình hình sản xuất hoa, cây cảnh tại huyện Đan Phượng./.

Lưu Phượng

KỸ THUẬT TRỒNG ĐẬU TƯƠNG VỤ ĐÔNG TRÊN ĐẤT 2 VỤ LÚA THU HOẠCH BẰNG MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP NĂM 2016

I. Yêu cầu chung:

Quy hoạch gọn vùng để thuận lợi cho việc tưới tiêu, bảo vệ và phòng trừ sâu bệnh: Ruộng cao chủ động rút nước trước khi thu hoạch lúa mùa, để thu hoạch bằng máy không ảnh hưởng đến mặt ruộng; Làm rãnh thoát nước để đề phòng sau khi gieo gặp mưa lớn thoát nước được ngay, gặp khô hanh dễ đưa nước vào tưới; Ruộng trũng giữ mực nước 5-10 cm, để làm đất gieo đậu sau thu hoạch lúa mùa; Thu hoạch sớm khi lúa chín 85-90% để tranh thủ thời vụ; Chủ động chuẩn bị giống tốt và phân bón đầy đủ trước khi gieo.

II. Một số giống đậu tương hiện đang được trồng phổ biến trên địa bàn Hà Nội

1. Giống DT84: Thời gian sinh trưởng: 88 - 90 ngày, chiều cao cây 50 - 60 cm, hoa tím, hạt to bóng màu vàng, rốn hạt màu nâu nhạt. Khả năng nhiễm nhẹ đến trung bình một số bệnh hại chính, như; sương mai, lở cổ rễ…. Năng suất trung bình 20 – 25 tạ/ha.

2. Giống DT96: Thời gian sinh trưởng: 90 - 95 ngày, chiều cao cây 45 - 58 cm, hoa tím, vỏ quả chín màu vàng rơm, hạt màu vàng sáng, rốn hạt màu trắng, tỷ lệ quả 3 hạt cao từ 16 – 20%. Kháng tốt bệnh đốm nâu vi khuẩn, gỉ sắt, sương mai…chịu hạn, nóng, lạnh tốt. Năng suất trung bình 25 – 27 tạ/ha.

3. Giống ĐT26: Thời gian sinh trưởng trung bình 90-95 ngày, có hoa màu trắng, hạt vàng, rốn hạt màu nâu đậm, quả chín có màu xám. Chiều cao cây 45 - 60cm, phân cành khá từ 3 - 4 cành/cây, số quả chắc cao, tỷ lệ quả 3 hạt cao từ 40 - 60%, kháng bệnh gỉ sắt. Năng suất trung bình 25-30 tạ/ha,

4. Giống ĐVN5: Thời gian sinh trưởng: 80 - 90 ngày, chiều cao cây 45 - 80 cm, hoa tím, vỏ quả chín màu vàng rơm, hạt màu vàng sáng, rốn hạt màu nâu nhạt. Nhiễm nhẹ bệnh sương mai, gỉ sắt, lở cổ rễ, chịu hạn tốt. Năng suất trung bình 20 – 25 tạ/ha.

5. Giống ĐVN6: Thời gian sinh trưởng: 85 - 92 ngày, chiều cao cây 40 - 46 cm, hoa tím, vỏ quả chín nâu đậm, hạt và rốn hạt màu vàng. Chống bệnh tốt, chịu hạn và chống đổ tốt. Năng suất trung bình 22 – 25 tạ/ha.

6. Giống AK03: Thời gian sinh trưởng: 80 - 85 ngày, chiều cao cây 50 - 55 cm, hạt bầu dục, màu vàng nhạt. Khả năng chống chịu bệnh gỉ sắt, chịu hạn và rét kém. Năng suất trung bình 20 – 22 tạ/ha.

7. Giống ĐT12: Thời gian sinh trưởng: 70 - 80 ngày, chiều cao cây 35 - 50 cm, hoa trắng, hạt màu vàng , rốn hạt màu nâu. Chịu rét khá, nhiễm bệnh sương mai, phấn trắng. Năng suất trung bình 18 – 20 tạ/ha.

8. Giống ĐT51: Thời gian sinh trưởng trung bình 90-95 ngày, hoa màu tím, hạt vàng, rốn hạt màu nâu đậm, quả chín có màu vàng. Chiều cao cây 45 - 55cm, phân cành khá, hơn 2 cành/cây, số quả chắc cao, tỷ lệ quả 3 hạt cao đạt trên 30%, nhiễm nhẹ bệnh vi rút, đốm nâu. Năng suất trung bình 25 - 29 tạ/ha.

III. Thời vụ

- Các giống đậu tương vụ đông, gieo càng sớm năng suất càng cao. Tuỳ theo đặc điểm, thời gian sinh trưởng của từng giống mà quyết định kết thúc thời vụ trồng:

- Các giống: DT84, ĐVN6, ĐVN5, ĐT26, DT96 gieo trước ngày 30/9.

- Các giống: ĐT12, AK03 gieo trước ngày 5/10.

Sau ngày 5/10 nên bố trí gieo, trồng các cây trồng khác.

IV. Kỹ thuật làm đất

1. Đối với chân ruộng cao đất cứng, đi chân không lún:

Sau thu hoạch lúa bằng máy gặt đập liên hợp có vết lằn của bánh xích máy gặt nông không bị ảnh hưởng nhiều đến mặt ruộng: Cày hoặc cuốc tạo rãnh để thuận tiện cho việc tưới, tiêu nước đồng thời là lối đi lại chăm sóc đậu tương, phân chia ruộng thành luống rộng: 1,5 - 2,0 m, rãnh giữa các luống làm vuông góc với đường cắt của máy gặt, rãnh rộng: 20-25 cm, sâu: 15-20 cm. Xung quanh ruộng có rãnh thoát nước ra mương tiêu. Thu gom rơm sau thu hoạch thành đống ở góc ruộng để che phủ đất giữ ẩm cho đậu sau gieo.

Trước khi gieo đậu đưa nước láng mặt ruộng rồi rút cạn ngay để đảm bảo độ ẩm thích hợp cho hạt đậu tiếp xúc tốt với đất, nảy mầm và sinh trưởng phát triển.

2. Đối với ruộng ẩm, đi lún chân và ruộng có bùn nước:

Sau thu hoạch đường đi của bánh xích máy gặt lằn sâu phá vỡ mặt bằng của ruộng. Đưa nước vào ruộng dùng máy bừa lồng ruộng, san cho phẳng mặt ruộng, sau đó để lắng bùn, tạo luống mỗi luống rộng 1,5 - 2 m, làm rãnh rộng 20 - 25cm, sâu 15 -

20 cm, xung quanh ruộng có rãnh để tiêu, thoát nước.

Chú ý: Những ruộng này không thể gieo đậu ngay được vì bùn còn loãng, nếu gieo ngay hạt đậu sẽ bị chìm, cần chờ khi bùn se mặt ruộng thì gieo.

V. Kỹ thuật gieo trồng

1. Lượng giống gieo:

Lượng đậu giống: 2,5 - 3kg/sào.

2. Mật độ gieo:

Tuỳ theo từng giống, thời gian gieo, chân đất và chế độ thâm canh để quyết định mật độ cho phù hợp:

- Các giống gieo kết thúc trước ngày 30/9. Mật độ 30 - 35 cây/m2.

- Các giống gieo kết thúc trước ngày 5/10. Mật độ 35 - 40 cây/m2.

3. Kỹ thuật gieo:

Căn cứ vào thời gian thu hoạch lúa mùa và diện tích của từng hộ, kinh nghiệm sản xuất của từng nơi để chọn cách gieo cho phù hợp, có thể chọn một trong các cách gieo trồng sau:

a. Gieo vãi:

- Chia lượng đậu giống theo từng luống, gieo từ 2 - 3 lần để tăng độ đồng đều.

- Đối với chân ruộng cao đất cứng gieo xong dùng máy kéo bông sen lắp bánh lồng và tấm trượt chạy dập rạ, lấp kín hạt đậu. (Nếu dùng biện pháp phạt rạ, thì phải phạt trước 24 tiếng sau khi gieo xong để hạt đậu không bị khô).

- Đối với ruộng bừa san phẳng mặt ruộng, sau khi làm đất để bùn se mặt, ném thử hạt đậu xuống, nếu chìm 1/2 -1/3 hạt đậu thì tiến hành gieo.

b. Gieo vào gốc rạ: (áp dụng cho chân ruộng cao, trong gốc rạ không còn nước đọng, hộ có diện tích nhỏ).

- Ngay sau thu hoạch lúa mùa tạo rãnh, lên luống và rãnh xung quanh ruộng. Dùng tay hoặc bàn chân gạt nghiêng gốc rạ tra hạt vào khe giữa đất và gốc rạ từ 1 - 2 hạt, khi mọc đảm bảo mỗi gốc rạ có 1 cây. Lưu ý: không tra hạt vào giữa gốc rạ hạt không tiếp xúc với đất sẽ bị khô, không nảy mầm được. Sau đó cắt rạ phủ kín hạt.

VI. Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh

Gieo đậu tương trên đất lúa mùa, không phải vun xới mà chỉ cắt bỏ những cây lúa tái sinh và cỏ dại (nếu có).

1. Lượng phân bón cho 1 sào (360m2):

- Lân Lâm Thao: 7 - 10 kg.

- Đạm ure: 2,5 - 3 kg.

- Kali: 3 - 5 kg.

- Vôi bột: 10 kg, có thêm phân chuồng mục càng tốt.

Có thể dùng các loại phân NPK chuyên dùng bón cho đậu (bón theo hướng dẫn trên bao bì).

* Cách bón :

- Bón lót : 10 kg vôi bột/sào trước khi gieo đậu.

- Bón thúc lần 1: Bón sớm khi cây đậu bắt đầu ra lá thật. Trộn 5 - 6 kg lân + 1-1,5 kg đạm, bón cho 1 sào đậu khi trời tạnh ráo.

Kết hợp tỉa dặm đảm bảo mật độ đồng đều (chú ý dùng dầm hoặc dao nhọn bứng bầu đậu có cả đất để trồng dặm, không dùng tay nhổ), Dặm tỉa phải xong trước 10 ngày sau gieo.

- Bón thúc lần 2: Khi đậu 3 - 4 lá thật, bón hết số phân lân + phân đạm + 1 - 2 kg kali. (Kết thúc bón đạm sớm, không quá 20 - 25 ngày sau khi trồng).

- Bón thúc lần 3: Khi đậu 5 - 6 lá thật, bón nốt lượng kali còn lại.

Chú ý:

- Bón phân kali khi trời mát lúc lá đậu khô. Không bón phân kali cho đậu khi lá còn ướt sương hoặc sau khi mưa, sẽ gây cháy lá đậu.

- Nếu đậu sinh trưởng kém hoặc thời tiết khô hanh, nên bón bổ sung phân bón lá để cho đậu sinh trưởng mạnh (Như diệp lục tố, Komic, Đầu Trâu 502…..)

2. Tưới nước:

- Ruộng đậu phải luôn đủ độ ẩm (đất thâm) nhất là khi mới gieo hạt và giai đoạn đậu quả non, đến vào chắc để tăng năng suất đậu. Không để úng nước, khô hạn.

Có thể tưới phun hoặc đưa nước vào rãnh và dùng gáo tưới vẩy là tốt nhất.

3. Phòng trừ sâu bệnh:

- Giai đoạn cây con đến 5 lá thật: Đề phòng sâu cắn lá, sâu cuốn lá, châu chấu,bệnh héo xanh, lở cổ rễ gây hại, làm mất cây, giảm mật độ.

- Giai đoạn ra hoa đến vào chắc: Đề phòng sâu đục quả, sâu khoang, sâu đục thân. Cần phát hiện và có biện pháp xử lý kịp thời. Hiệu quả nhất là dùng bẫy bả chua ngọt để diệt bướm trưởng thành.

- Dùng một trong các loại thuốc Paran 95SP, Ofatox 400EC, Regel 800WG... phun theo chỉ dẫn trên bao bì của thuốc.

- Tổ chức diệt chuột: Dùng bẫy, bả hoặc đánh bắt thủ công, đặc biệt cần chú ý giai đoạn quả non đến thu hoạch.

VII. Thu hoạch

Chọn ngày nắng ráo để thu hoạch. Kiểm tra thấy quả và lá bắt đầu chuyển màu vàng, 80 - 85% số quả chín là có thể thu hoạch.

**** Giữ đậu giống cho vụ sau:***

Chọn cây đậu đúng giống, nhiều quả, sạch sâu bệnh, chín già thu về phơi riêng, khô vỏ, đập lấy hạt, phơi hạt dưới nắng nhẹ cho thật khô, để nguội cho vào túi nilon hoặc chum vại, cho thêm chất chống ẩm như lá chuối khô, vôi cục 0,3 - 0,5kg (bọc trong túi vải) để vào đáy chum vại, buộc kín miệng cho đến khi chuẩn bị gieo mới được mở lấy giống./.

Trạm KN huyện Mỹ Đức

TẬP TRUNG CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ LÚA VỤ HÈ THU, VỤ MÙA VÀ CHUẨN BỊ VỤ ĐÔNG NĂM 2016

Cục Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp & PTNT) vừa có công văn gửi Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, thành phía Bắc về việc tập trung chăm sóc và bảo vệ lúa vụ hè thu, vụ mùa và chuẩn bị vụ đông năm 2016.

Theo đó, thời điểm này, lúa Hè Thu ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đang trong giai đoạn vào chắc, trà lúa mùa đã và đang trổ bông, một số diện tích lúa hè thu sớm chuẩn bị cho thu hoạch, lúa mùa sớm ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng và Trung du miền núi phía Bắc đã chín sáp, trà mùa trung đã và đang trổ bông. Đây là giai đoạn hết sức mẫn cảm với sâu bệnh hại lúa.

Để đảm bảo sản xuất lúa vụ hè thu, vụ mùa và vụ đông thắng lợi, hạn chế tối đa thiệt hại do sâu bệnh và điều kiện bất thuận của thời tiết, Cục Trồng trọt đề nghị Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, thành phố phía Bắc tập trung cao độ chỉ đạo một số vấn đề sau:

Tuyên truyền, hướng dẫn nông dân tuyệt đối không bón bổ sung đạm đơn cho lúa, tập trung bón thúc kali cho diện tích lúa mới bước vào phân hóa đòng để tránh gây tình trạng non hóa bộ lá, nhất là lá công năng, khi gặp mưa rào, gió mạnh lá dễ bị tổn thương và là cơ hội để bệnh bạc lá phát sinh, lây lan gây hại mạnh.

Với diện tích lúa đã có triệu chứng bệnh bạc lá, tuyên truyền nông dân sử dụng một số loại thuốc đặc hiệu, phun theo hướng dẫn của ngành bảo vệ thực vật. Tuyệt đối không sử dụng thuốc tràn lan, kết hợp nhiều loại thuốc với phân qua lá gây lãng phí và ô nhiễm môi trường.

Thực hiện tốt kỹ thuật tưới "nông, lộ, phơi" nhằm hạn chế lúa đẻ nhánh lai nhai làm giảm hiệu quả phân bón do phải nuôi các dảnh vô hiệu, đồng thời tạo điều kiện cho rễ lúa ăn sâu, cứng thân, dày lá, hạn chế đổ ngã.

Bên cạnh đó, các địa phương chỉ đạo quyết liệt, tăng cường công tác thông tin, cử cán bộ kỹ thuật xuống cơ sở, bám sát đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, dịch hại, sinh trưởng của cây trồng và hướng dẫn nông dân các biện pháp kỹ thuật phòng trừ kịp thời.

Rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất gieo trồng cây vụ đông, cân đối diện tích đất lúa, đất chuyên màu để bố trí nhóm cây vụ đông ưa ấm, ưa lạnh cho phù hợp theo kế hoạch đề ra. Tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn diện tích trà lúa vụ hè thu, vụ mùa sớm, đảm bảo gieo trồng vụ đông trong khung thời vụ tốt nhất; ưu tiên mở rộng tối đa diện tích ngô, đậu tương, đặc biệt trên đất hai lúa, tăng cường liên kết với các doanh nghiệp để tổ chức sản xuất theo hướng an toàn và bao tiêu sản phẩm cho bà con nông dân.../.

NT (TH)

THỰC HIỆN MỤC TIÊU GIẢM NGHÈO VÀ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN

UBND Thành phố Hà Nội đã có văn bản cho ý kiến chỉ đạo về thực hiện mục tiêu giảm nghèo và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thành phố.

Theo đó, về lĩnh vực đào tạo nghề lao động nông thôn, UBND Thành phố giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đảm bảo thực hiện đúng quy định về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và các quy định hiện hành về đào tạo nghề của nhà nước và của thành phố Hà Nội.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, đề xuất danh mục nghề, định mức đào tạo nghề phi nông nghiệp đảm bảo xuất phát từ quy hoạch sản xuất công nghiệp, dịch vụ, quy hoạch phát triển tiểu thủ công nghiệp, nhu cầu sử dụng lao động theo vị trí việc làm của thị trường và trong doanh nghiệp. Đồng thời, khẩn trương nghiên cứu hoàn thiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn thành phố, báo cáo UBND Thành phố xem xét phê duyệt.

UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, coi đây là nhiệm vụ quan trọng để giải quyết việc làm, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới của Thủ đô; gắn chặt việc

rà soát, xác định danh mục nghề đào tạo với làm tốt công tác định hướng, tư vấn nghề cho người lao động nông thôn trong việc lựa chọn nghề, tham gia học nghề và giải quyết việc làm sau học nghề.

UBND các quận, huyện, thị xã rà soát kỹ nhu cầu học nghề, phân loại các ngành nghề cần đào tạo phù hợp thực tế; danh mục ngành nghề đào tạo phải phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động, phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Không tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn khi chưa xác định được nơi làm việc và mức thu nhập với việc làm có được sau khi học nghề. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc tổ chức dạy nghề về điều kiện, năng lực các cơ sở đào tạo nghề, chương trình, giáo trình, nội dung, thời gian giảng dạy, đối tượng học nghề và kết quả xác nhận đào tạo nghề lao động nông thôn đảm bảo chất lượng đào tạo, tránh lãng phí./.

NT(Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Bí thư Thành ủy Hà Nội Hoàng Trung Hải vừa ký ban hành Chỉ thị số 09-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu gắn liền với đất trên địa bàn Hà Nội

Hà Nội đặt mục tiêu phấn đấu đến hết tháng 6/2017 sẽ cơ bản hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình.

Chính vì vậy, Thành ủy Hà Nội yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân Thủ đô trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý và sử dụng đất đai, chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định.

Thành ủy Hà Nội cũng cho biết sẽ lấy hiệu quả trong công tác cấp Giấy chứng nhận ở mỗi cơ quan, địa phương từ công tác chỉ đạo, điều hành; sự hài lòng của tổ chức và người dân; số lượng Giấy chứng nhận được cấp lần đầu; số lượng Giấy chứng nhận được cấp đúng với thời gian quy định; số lượng các trường hợp vướng mắc được tháo gỡ, giải quyết; không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, làm trái quy định; hạn chế được thắc mắc, khiếu kiện là tiêu chí quan trọng đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, năng lực hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Chỉ thị cũng yêu cầu các cơ quan hữu quan tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt phương châm "Rõ người - rõ việc - rõ trách nhiệm - rõ quy trình - rõ hiệu quả". Phân công, xác định cụ thể cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì và các cơ quan phối hợp thực hiện. Tại mỗi cơ quan, đơn vị phân công rõ cán bộ lãnh đạo chịu trách nhiệm toàn diện, quy định trách nhiệm của các phòng, ban liên quan; xác định vị trí việc làm, quy định trách nhiệm cụ thể đối với từng cán bộ, công chức, viên chức theo quy trình xử lý công việc.

Các cơ quan chuyên môn bố trí tối đa thời gian làm việc, các đơn vị liên quan bố trí thời gian phù hợp để phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận; xây dựng kế hoạch và công khai nội dung văn bản pháp luật, thời gian làm việc cho tổ chức, nhân dân được biết và giám sát.

Quy trình xét, cấp Giấy chứng nhận, thu nghĩa vụ tài chính khi cấp Giấy chứng nhận phải đúng pháp luật, sát thực tế, dễ hiểu, dễ thực hiện, đảm bảo công khai, minh bạch; không ban hành chính sách giải quyết trường hợp cá biệt.

Xây dựng mô hình tổ chức "cấp Giấy chứng nhận một cấp" thực sự tinh gọn, khoa học, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khẩn trương thực hiện đưa một số công đoạn điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận lên mạng, tiến tới thực hiện cấp Giấy chứng nhận qua mạng thông tin trên địa bàn toàn Thành phố./.

TX (TH)

CHỦ ĐỘNG CÁC PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ NHANH KHI XẢY RA THIÊN TAI

UBND TP Hà Nội đã yêu cầu các Sở, ngành liên quan thực hiện thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng về rút kinh nghiệm bão số 1, số 2 năm 2016.

Cụ thể, UBND thành phố giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện theo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại hội nghị rút kinh nghiệm bão số 1, số 2 năm 2016. Trong đó có chỉ đạo, về lâu dài, Ban

Chỉ đạo trung ương về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của các địa phương, đặc biệt là công tác chuẩn bị ứng phó theo phương châm "4 tại chỗ" tại các địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xây dựng các kịch bản, các phương án ứng phó cụ thể với các loại hình thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn theo từng cấp độ thiên tai sát tình hình, phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương để chủ động triển khai ứng phó nhanh khi thiên tai xảy ra, không để bất ngờ trong mọi tình huống.

Kiện toàn đội ngũ, nâng cao năng lực cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn từ trung ương tới cơ sở, đặc biệt là đội ngũ làm công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại các địa phương theo hướng hiện đại và chuyên nghiệp hơn, trong đó lực lượng vũ trang, quân đội đóng vai trò nòng cốt trong công tác tìm kiếm cứu nạn, bảo đảm tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiêm cứu nạn.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các địa phương khẩn trương rà soát lại quy hoạch dân cư ở vùng dễ xảy ra thiên tai, nhất là khu vực xung yếu có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, sớm có quy hoạch và kế hoạch tổ chức di dời dân cư ra khỏi các vùng nguy hiểm; đối với các hộ chưa thực hiện di dời được phải có phương án sơ tán cụ thể khi có cảnh báo, dự báo thiên tai của cơ quan khí tượng thủy văn. Yêu cầu các địa phương chỉ đạo kiểm tra, kiên quyết di dời ngay các hộ dân lấn chiếm lòng sông, suối làm co hẹp dòng chảy, tăng nguy cơ xảy ra lũ quét để tránh thiệt hại về người, tài sản.../.

TX (Theo chinhphu.vn)

RA MẮT LIÊN HIỆP HTX TIÊU THỤ NÔNG SẢN AN TOÀN

Liên minh Hợp tác xã Việt Nam vừa công bố thành lập Liên hiệp Hợp tác xã tiêu thụ nông sản an toàn Việt Nam. Liên hiệp được thành lập theo Luật Hợp tác xã Việt Nam nhằm xây dựng chuỗi liên kết bền vững trong sản xuất-chế biến-tiêu thụ các sản phẩm nông sản an toàn Việt Nam.

Mục tiêu của việc thành lập Liên hiệp Hợp tác xã tiêu thụ nông sản an toàn Việt Nam cũng nhằm liên kết các nhà sản xuất- chế biến nông sản an toàn trên toàn quốc. Từ đó, tiến tới xây dựng thương hiệu "Nông sản an toàn Việt Nam", góp phần nâng cao giá trị bền vững cho sản phẩm nông sản, tạo động lực thúc đẩy, phát triển kinh tế hợp tác trong thời kỳ hội nhập.

Trong dịp này, Liên minh HTX Việt Nam tổ chức khai trương siêu thị giới thiệu và bán nông sản an toàn. Đây là cửa hàng đầu tiên, thí điểm để thực hiện phân phối các sản phẩm an toàn của các hợp tác xã (HTX) sản xuất các sản phẩm nông sản an toàn.

Cửa hàng nông sản an toàn trưng bày và bán hơn 1.000 sản phẩm rau củ quả và thực phẩm như thịt gà, thịt lợn, thịt bò, cá... Đây đều là những sản phẩm của các HTX uy tín trên toàn quốc. Dự kiến, từ nay đến cuối năm sẽ có khoảng 20 cửa hàng nông sản an toàn được mở tại Hà Nội và TPHCM./.

TX (Theo HNM)

HỎI ĐÁP KỸ THUẬT

Nhà nông hỏi: Sản phẩm phân Văn Điển có phải là phân hóa học không?

Nhà khoa học trả lời: Trong hàng vài thập kỉ qua ngành sản xuất trồng trọt nước ta việc lạm dụng đầu tư phân hóa hóa quá mức, phân hữu cơ ít, làm hạn chế năng suất cây trồng, sâu bệnh ngày càng tăng, nhưng nguy hại lâu dài hơn là làm đất bị thoái hóa, ô nhiễm nguồn nước và không khí. Như các nhà khoa học đã cảnh báo: sử dụng phân hóa học có 2 vấn đề nảy sinh: nếu được chế biến quá đậm đặc một hoặc hai loại chất dinh dưỡng chính như: Urea, DAP, MAP... các chất khác bị loại trừ hết, sau nhiều năm sử dụng sẽ nảy sinh hiện tượng mất cân đối, thiếu hụt một số yếu tố trung và vi lượng trong đất. Phân có chứa nhiều thành phần phụ độc hại, sau nhiều năm bón, thành phần phụ sẽ tích lũy trong đất, trong một số trường hợp sẽ gây ngộ độc cho cây. Có loại phân như Đạm Urea dư thừa tồn dư dưới dạng Biure hoặc phân chứa tỷ lệ S cao bón nhiều, S lưu lại trong đất gây ngộ độc. Muốn phát triển và hội nhập với thế giới thì sản xuất trồng trọt Việt Nam phải đi theo hướng đi của thế giới là hạn

chế sử dụng phân hóa học, tăng cường sử dụng những sản phẩm phân bón hữu cơ, phân khoáng thiên nhiên thân thiện với môi trường làm ra sản phẩm sạch và an toàn.

Vậy phân lân Văn Điển có phải là phân hóa học hay không? Đa số người cho rằng: Đạm, lân, kali là phân hóa học, điều đó không sai. Nhưng riêng lân Văn Điển không phải là phân hóa học. Theo Tiến sĩ Nguyễn Tử Xiêm: "phân lân Văn Điển không phải là phân hóa học, nguyên liệu sử dụng hoàn toàn là quặng khoáng thiên nhiên; vì thế rất phù hợp với canh tác nông sản an toàn theo hướng Việt GAP và GlobalGAP. Nhiều nước trên thế giới và tổ chức quốc tế đã xếp lân Văn Điển là loại phân hữu cơ cho nông nghiệp thân thiện với môi trường". Cũng nhận xét về phân lân Văn Điển; GS,TS Nguyễn Huy Phiêu: "phân lân nung chảy là loại phân tính kiềm, không tan trong nước, nhưng tan được trong dung dịch axít Ric 2% nên cây trồng có thể hấp thu được mà không bị cố định lân trong nước, an toàn về môi trường sinh thái. Ngoài ra các yếu tố Canxi, Magiê, và Silic hòa tan giúp cây trồng sinh trưởng phát triển tốt; có khả năng kháng được một số các loại bệnh đồng thời nâng cao chất lượng nông sản". Là loại phân chậm tan, cây cần đến đâu phân hòa tan đến đó không gây ra hiện tượng phú dưỡng môi trường nước. Bón loại phân lân hòa tan nhanh vào đất thì trong hai đến ba ngày đầu đã có từ 80 – 90% lượng lân chuyển hóa sang dạng Phốtphát Sắt, Nhôm khó hòa tan và trong một hai tháng sau thì hầu hết lân đã chuyển thành Phốtphát Sắt kết tủa, hiện tượng cố định lân là rất nghiêm trọng. Là loại phân đa yếu tố chứa đồng thời trên 20 chất dinh dưỡng đa, trung và vi lượng. Tổng các chất dinh dưỡng lên đến 98%, tất cả các chất đều ở dạng dễ tiêu; là loại phân lân duy nhất đạt tiêu chuẩn quốc tế. Vai trò các chất dinh dưỡng trong lân Văn Điển: ngoài lân là 1 trong 3 chất dinh dưỡng đa lượng; các chất trung và vi lượng ngoài có lợi cho cây trồng còn có tác dụng cải tạo đất. Dinh dưỡng Canxi tạo thành Canxi PecTat, một thành phần quan trọng trong các tế bào, giữ cho thành tế bào được vững chắc. Canxi còn duy trì cân bằng Anion, cation trong tế bào nên được xem là yếu tố chống độc cho cây. Silic giúp cây hút cân đối các chất dinh dưỡng, cải thiện quá trình trao đổi chất, tăng tỉ lệ sử dụng Đạm, điều tiết hút lân. Đất có nhiều Fe, Al di động Silic có tác dụng hấp thụ Fe, Al do đó nâng cao khả năng sử dụng lân. Giúp nâng cao lượng hút các nguyên tố vi lượng Mn, Zn, Cu, B…, Silic giúp cây cứng cáp, giữ bộ lá xanh đậm lâu, hấp thụ ánh sáng tốt, tăng sức đề kháng cho cây với thời tiết bất thuận và sâu bệnh, nâng cao chất lượng nông sản.

Các loại phân Đa yếu tố NPK Văn Điển chuyên dụng cho các loại cây trồng do thành phần chính có lân Văn Điển nên cũng có tác dụng như vậy. Nó khác với một số loại NPK thông thường là ngoài Đạm, Lân, Kali còn có các chất trung và vi lượng. Các chất này được phối trộn với tỉ lệ cân đối, hợp lí đáp ứng với yêu cầu của từng loại cây trồng và từng giai đoạn sinh trưởng của cây. Phân NPK Văn Điển sản xuất theo phương pháp phối trộn đạm và kali bằng công nghệ vo viên 3 màu bằng Mg, S bọc đạm và kali nên hạn chế bị bay hơi và rửa trôi, không có chất phụ gia nên thành phần dinh dưỡng cao, cây sử dụng được hầu hết, không để lại tồn dư chất độc hại cho đất và môi trường.

Nhà nông hỏi: Phân Văn Điển có phù hợp cho sản xuất rau an toàn và rau hữu cơ không?

Nhà khoa học trả lời: Quy trình kĩ thuật sản xuất rau an toàn: đất, nước không bị nhiễm bẩn, bón phân hữu cơ hoai mục, sử dụng cân đối giữa các loại phân (vô cơ, hữu cơ), không bón đạm nhiều bón đảm bảo thời gian cách ly; không dùng thuốc BVTV cấm hoặc thuốc hạn chế sử dụng, triết để sử dụng thuốc thảo mộc, thuốc có độ độc thấp, đảm bảo thời gian cách ly trước khi thu hoạch. Quy trình sản xuất rau hữu cơ: sử dụng các loại phân hữu cơ, thuốc sâu sinh học, thuốc thảo mộc. Không sử dụng phân hóa học và các loại thuốc hóa học. Như đã nêu ở trên, phân Văn Điển không phải là phân hóa học, là một loại phân hữu cơ nên có thể sử dụng bón cho rau an toàn và rau hữu cơ. Loại phân Văn Điển bón cho rau gồm: lân Văn Điển chỉ dùng để bón lót, 15 – 20kg/sào. Hoặc dùng NPK Văn Điển 5 – 10 -3, và NPK 10 – 10 – 5. Đối với rau ngắn ngày: cải xanh, cải ăn lá, xà lách, rau diếp, rau gia vị… bón lót NPK 5-10-3, 10 – 15 kg/sào. Rạch hàng hoặc cuốc hốc, bón phân, lấp đất, tra hạt hoặc trồng cây rau giống. Đối với rau dài ngày: su hào, cải bắp, cải củ, cà rốt, sulơ, đậu đỗ, dưa các loại, bầu, bí, mướp… bón lót NPK 5-10-3, 20 – 25kg/sào. Bón thúc NPK 10-10-15, 20 – 25 kg/sào. Thời điểm bón: su hào khi trải lá bắt đầu hình thành củ; cải bắp khi trải lá bàng; họ bầu bí, dưa: khi bắt đầu leo hoặc ngả gọn bò; cải củ, cà các loại: sau trồng 25 – 30 ngày. Cách bón: làm cỏ, xới xáo, rạch theo hàng hoặc cuốc hốc 2 bên luống hoặc 2 bên gốc cây, sâu 2 – 3cm, cách gốc 15 – 20 cm. Bón phân, phủ kín đất (tránh phân tiếp xúc với gốc) kết hợp với tưới nước./.

Chu Công Tiện

HỘI NÔNG DÂN XÃ MÊ LINH: HIỆU QUẢ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG NÔNG DÂN CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH TRỒNG HOA NÂNG CAO THU NHẬP

Trên địa bàn xã Mê Linh, huyện Mê Linh hiện có 11 chi, tổ hội Nông dân với tổng số trên 2.000 hội viên hoạt động và sinh hoạt tại 11 thôn, xóm, ấp. Những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Đảng bộ, chính quyền và Hội nông dân các cấp trong quá trình hoạt động của Hội, Hội nông dân xã đã xây dựng phong trào Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo tới toàn thể Cán bộ, hội viên trong đó đặc biệt chú trọng công tác vận động Nông dân tham gia chuyển đổi mô hình trồng Hoa để nâng cao thu nhập đã đạt kết quả tốt, đời sống của nông dân ngày càng được nâng cao, hội viên Hội nông dân xã Mê Linh đã thấy được lợi ích thiết thực của việc phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế xã hội của địa phương đồng thời tạo công ăn việc làm đảm bảo an sinh xã hội.

Xã Mê Linh hiện đã chuyển đổi cơ bản từ các loại cây trồng khác sang trồng Hoa được 236,5 ha/370,5ha, đạt 63,8%, thu nhập của người dân trồng hoa trung bình từ 300 -500 triệu đồng/năm, có mô hình cho doanh thu hàng tỷ đồng. Các loại hoa được trồng chủ yếu ở xã mê Linh là hoa hồng, cúc, ly, loa kèn, lay ơn, mẫu đơn, hoa chậu các loại…, trong đó hoa hồng là 210ha. Có thể nói, chuyển đổi từ loại cây trồng này sang loại cây trồng khác liên quan tới rất nhiều vấn đề từ lao động, khoa học kỹ thuật, thời vụ gieo trồng đến tâm lý, tư tưởng của người nông dân…Và để nông dân xã Mê Linh chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cây lúa, cây rau màu có giá trị kinh tế thấp sang trồng hoa đạt được kết quả như hiện nay không thể trong một sớm một chiều mà là cả một quá trình tuyên truyền, vận động nông dân trong xã của Hội nông dân xã mê Linh.

Ngay từ thời điểm năm 1995 khi một số hội viên đưa cây hoa hồng Đà Lạt về trồng trên đất Mê Linh, nhiều bà con nông dân trên địa bàn xã đã quan tâm tìm hiểu quá trình từ khi đặt cây giống cho đến khi cây hoa có lứa thu hoạch đầu tiên. Hội nông dân xã Mê Linh đã kịp thời nắm bắt nhu cầu sản xuất của các hội viên khác…trên cơ sở đó chủ động tham mưu cho Đảng bộ để tổ chức tuyên truyền vận động bà con với nhiều hình thức đa dạng như trao đổi hướng dẫn kỹ thuật, tham gia sản xuất theo hình thức nhóm hộ…Năm 2000, Đảng bộ và chính quyền xã Mê Linh đã quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo điểm tập kết thu mua nông sản thành chợ hoa đã giúp cho thị trường hoa ở xã được mở rộng giao thương với các loại hoa của các tỉnh thành khác. Bên cạnh đó, hàng năm Hội nông dân xã đã phối hợp với các ngành, công ty thuốc bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông tổ chức từ 5 đến 6 lớp tập huấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ mới…thu hút 500 đến 600 hội viên nông dân tham gia. Đồng thời, Hội nông dân cũng đứng ra tín chấp với ngân hàng chính sách xã hội, chi nhánh ngân hàng Công thương, ngân hàng Nông nghiệp từ 4 đến 5 tỷ đồng để cho bà con nông dân hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn đầu tư chuyển đổi mô hình trồng hoa nhằm phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho bà con. Đầu ra ổn đinh nên bà con trên địa bàn xã cũng yên tâm sản xuất và mở rộng diện tích, chủng loại hoa cũng phát triển đa dạng hơn, đáp ứng nhu cầu thị trường Thủ đô và nhiều tỉnh thành trong cả nước. Từ 2ha năm 1995, đến nay toàn xã Mê Linh đã có 236,5ha trồng hoa các loại, chưa kể nhiều hộ gia đình trong xã còn thuê đất nông nghiệp của các hộ gia đình các xã lân cận như Văn Khê, Đại Thịnh, Thanh Lâm…với diện tích khoảng 80ha để trồng hoa, tạo thu nhập cho gia đình và góp phần xây dựng xã mê Linh càng càng giàu đẹp.

Ông Nguyễn Văn Bẩy, Chủ tịch Hội nông dân xã Mê Linh cho biết: Từ chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, Hội nông dân xã Mê Linh đã tuyên truyền phát triển được nhiều nhóm hộ, thành lập các câu lạc bộ cũng sở thích, cùng giúp và hỗ trợ nhau về giống, vốn, vật tư cũng như kinh nghiệm sản xuất. Hội đã ra quyết định thành lập một câu lạc bộ Hoa cây cảnh, 3 câu lạc bộ Nông dân giúp nhau phát triển kinh tế,…với tổng số 155 thành viên tham gia. Đến nay các câu lạc bộ này đang hoạt động rất có hiệu quả và làm phong phú nội dung các hoạt động và phong trào công tác của Hội nông dân xã Mê Linh.

Trải qua 20 năm trồng hoa bà con nông dân xã mê Linh đã tích cực hưởng ứng cuộc vận động chuyển đổi cây trồng có giá trị kinh tế cao, từ đó thay đổi nhận thức, chịu khó học hỏi, nâng cao kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch hoa. Nhà nhà trồng hoa, người người trồng hoa, đến với xã Mê Linh ở ngoài đồng hay trong vườn đều thấy phủ kín các loại hoa với nhiều màu sắc rực rỡ. Sản xuất hoa không chỉ góp phần nâng cao thu nhập cho người nông dân xã Mê Linh mà còn thúc đẩy chương trình xây dựng Nông thôn mới tại địa phương và trở thành điểm sáng của huyện Mê Linh./.

Lưu Phượng

Đối với mặt hàng lương thực: Tại Hà Nội tuần vừa qua, thị trường giá lúa, gạo giảm nhẹ từ 1.000 – 2.000 đ/kg so với tuần trước. Mức giá từng mặt hàng cụ thể như sau: Thóc tẻ thường có giá: 5.800 – 7.000 đ/kg; Gạo bắc thơm có giá 11.500 – 13.500 đ/kg. Gạo nếp cái hoa vàng có giá: 24.000 đ/kg - 26.000 đ/kg. Các mặt hàng đậu, đỗ giá bán đã giảm so thời điểm các tháng trước, nguyên nhân do nguồn cung dồi dào và nhu cầu tiêu dùng cũng giảm dần. Đậu xanh có vỏ, đậu đen giá từ 40.000 – 42.000 đ/kg, Lạc nhân: 48.000 – 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua tại Hà Nội, thị trường lợn hơi vẫn dao động ở mức từ 46.000 - 50.000 đ/kg. Thịt lợn nạc thăn, nạc vai, mông sấn có giá dao động trong khoảng 85.000 - 100.000 đồng/kg. Giá một số loại gia cầm, thủy cầm cũng giảm nhẹ. Gà ta hơi loại ngon có giá 105.000 – 115.000 đ/kg. Vịt hơi có giá từ 40.000 – 45.000 đ/kg. Ngan hơi có giá từ 50.000 – 58.000 đ/kg. Tuần qua, giá một số mặt hàng thủy hải sản vẫn giữ ở mức ổn định như: Cua đồng có giá 120.000 - 160.000 đ/kg, cá trắm: 60.000 - 65.000 đ/kg, cá quả: 100.000 - 130.000 đ/kg, ngao 15.000 - 20.000 đ/kg. Tháng 9 nhu cầu đối với một số mặt hàng thủy sản được dự báo giảm do thời tiết hạ nhiệt.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Đang là thời điểm chuyển mùa từ hè sang thu nên thuận lợi cho rau màu sinh trưởng và phát triển, do đó mặt hàng rau xanh tuần qua khá dồi dào, phong phú. Giá các loại rau, củ, quả giảm nhẹ, cụ thể: Rau muống, mùng tơi, rau ngót, có giá từ 2.000 – 4.000 đ/mớ, khoai tây có giá 10.000 – 15.000 đ/kg, bí xanh có giá từ 8.000 - 10.000 đ/kg, cà chua giá từ 15.000 - 20.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng trái cây nhu cầu tăng cao do người dân mua sắm tiêu dùng trong dịp rằm trung thu nên giá các mặt hàng này đã tăng từ 5.000 – 10.000 đ/kg, cụ thể: chôm chôm có giá 50.000 đ/kg, nho giá từ 60.000 – 65.000 đ/kg, nhãn chín muộn có giá từ 45.000 – 50.000 đ/kg, quýt Sài Gòn có giá từ 45.000 - 55.000 đ/kg.

Về vật tư nông nghiệp: Thời điểm này nhu cầu sử dụng phân bón cho chăm sóc cây trồng không cao nên giá bán các mặt hàng phân bón giữ ổn định. Giá bán lẻ của một số mặt hàng phân bón hiện này như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.000 – 11.000 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.000 - 5.000 đ/kg, Kali giá 8.500 - 12.000 đ/kg./.

NT (TH)

* Thị trường thế giới

AUSTRALIA ĐỀ XUẤT CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU QUẢ THANH LONG TỪ VIỆT NAM

Theo Đại sứ quán Australia, Bộ Nông nghiệp và Tài nguyên Nước của Australia vừa hoàn thành báo cáo dự thảo đánh giá cho quả thanh long tươi Việt Nam trong kế hoạch xuất khẩu vào thị trường nước này.

Theo nội dung bản báo cáo, phía Australia đã đề xuất cấp giấy phép nhập khẩu quả thanh long tươi từ tất cả các vùng trồng loại cây này cho mục đích thương mại của Việt Nam vào thị trường Australia, với điều kiện phải đáp ứng được các điều kiện về an toàn sinh học.

Bản báo cáo này được xây dựng dựa trên tổng hợp của đánh giá các kiến thức khoa học hiện nay về dịch hại và bệnh trên quả, qua thảo luận kỹ thuật với Cục Bảo vệ Thực Vật của Bộ Nông nghiệp & PTNT (Việt Nam) và dựa trên kết quả của một đợt khảo sát đánh giá trực tiếp các vùng trồng thanh long tại Việt Nam do các chuyên gia của chính phủ Australia thực hiện trong tháng 6 vừa qua.

Bản báo cáo này được tăng tải rộng rãi để lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan trong thời gian 60 ngày, với thời hạn chót là 14/11 năm nay. Sau đó chính phủ Australia sẽ nghiên cứu các ý kiến đóng góp và hoàn thành báo cáo chính thức.

Theo kế hoạch thì quy trình đánh giá rủi ro cho quả thanh long tươi Việt Nam sẽ được chính phủ Australia hoàn thành vào cuối năm 2016.

Trước đó, trong cuộc gặp mặt với thủ tướng Australia Malcolm Turnbull tại Vientiane, Lào hồi tuần trước, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh việc ưu tiên xem xét cho quả thanh long Việt Nam xuất khẩu được vào thị trường Australia./.

TX (Theo TTXVN)

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 9 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ -Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.500	7.000	6.500	5.800	8.000	6.300	7.000	9.000	7.500	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	11.000	11.000	10.000	10.000	11.000	10.000	11.000	12.000	11.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	16.000	13.500	13.000	15.000	13.500	18.000	16.000	15.500	15.000
4	Gạo Xi dẻo	loại 1	13.000	13.500	12.000	11.000	12.000	11.000	11.500	13.000	12.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	16.500	16.0001	12.000		14.000	18.000	17.000	17.000	16.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	16.000	5.000	13.000		15.000	16.000	18.000	18.000	15.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	22.000	18.000	14.000	22.000	18.000	18.000	20.000	22.000	17.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	23.000	26.000	25.000	24.000	25.000	26.000	32.000	27.000	32.000	28.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	38.000	32.000			30.000	36.000	35.000	35.000	40.000	40.000
10	Đậu tương	loại 1	35.000	25.000	14.000	15.000	20.000	17.000	25.000	25.000	27.000	28.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	42.000	48.000	45.000	47.000	45.000	40.000	45.000	45.000	40.000	50.000
12	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	44.000	52.000	50.000	46.000	50.000	47.000	68.000	60.000
13	Đậu đen	loại 1	45.000	48.000	40.000	45.000	45.000	42.000	60.000	50.000	45.000	40.000
14	Đạm urê ngoại	loại 1	10.000	12.000	8.000	8.500	10.000	11.000	9.000	11.000	11.500	11.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đlý)	loại 1	5.000	5.500	5.000	4.100	4.000	5.500	4.500	5.500	4.800	5.000
16	Kali	loại 1	10.500	12.000	8.500	10.000	10.000	12.000	9.000	12.000	12.000	12.000
17	Lân Văn Điển	loại 1	4.000	4.200	3.500	3.700	3.500	4.500	4.000	4.500	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 9 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ -Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	50.000	52.000	46.000	47.000	51.000	50.000	65.000	52.000	58.000	50.000
2	Thịt lợn mông sấn	loại 1	90.000	90.000	80.000	85.000	85.000	86.000	90.000	80.000	90.000	95.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	95.000	100.000	90.000	100.000	95.000	90.000	100.000	95.000	100.000	110.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	95.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	85.000	90.000	95.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	260.000	280.000	250.000	250.000	280.000	240.000	260.000	250.000	280.000	250.000
6	Thịt bò mông	loại 1	250.000	260.000	240.000	240.000	250.000	220.000	290.000	240.000	270.000	220.000
7	Gà ta hơi	loại 1	85.000	120.000	105.000	110.000	120.000	110.000		120.000	110.000	110.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	100.000	150.000	120.000	150.000	150.000	160.000		130.000	130.000	130.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1	28.000	50.000	28.000	38.000	42.000	40.000	60.000	60.000	60.000	55.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		65.000	60.000	59.000	65.000	56.000	90.000	80.000	70.000	65.000
11	Vịt hơi	loại 1	40.000	55.000	40.000	45.000	53.000	40.000	55.000	60.000	55.000	55.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	55.000	70.000	65.000	65.000	80.000	58.000	85.000	75.000	80.000	65.000
13	Ngan hơi	loại 1	57.000	65.000	52.000	55.000	65.000	58.000	70.000	65.000	65.000	60.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	67.000	80.000	80.000	76.000	100.000	75.000	90.000	80.000	85.000	70.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	65.000	65.000	80.000	63.000	75.000	60.000	75.000	55.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	65.000	50.000	65.000	80.000	60.000	80.000	80.000		60.000
17	Cá quả	loại 1	85.000	120.000		130.000	120.000	120.000	100.000	100.000	125.000	110.000
18	Ngao	loại 1	20.000	22.000	18.000	17.000	20.000	15.000	23.000	18.000	20.000	17.000
19	Tôm sú	loại 1		400.000	400.000	350.000		300.000	380.000	460.000	350.000	350.000
20	Tôm đồng	loại 1	150.000	200.000	200.000	140.000	200.000	170.000	180. 000	180.000	220.000	160.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 9 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ -Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam sành Miền Nam	loại 1	50.000	60.000	55.000	51.000	60.000	55.000	35.000	40.000	45.000	55.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	18.000	15.000	14.000	17.000	15.000	15.000	17.000	20.000	17.000
3	Quýt Sài Gòn	loại 1		60.000	45.000	56.000	50.000	45.000	45.000	45.000	40.000	40.000
4	Na	loại 1	32.000	35.000	40.000	30.000		35.000	30.000	30.000	30.000	35.000
5	Lê	loại 1	23.000	30.000				18.000	35.000	30.000		25.000
6	Ổi	loại 1		20.000	12.000	16.000	15.000		25.000	25.000	20.000	
7	Nhãn	loại 1	35.000	30.000	35.000	30.000		25.000	30.000	30.000	30.000	35.000
8	Thanh long	loại 1	25.000	30.000	17.000	25.000	30.000	32.000	25.000	40.000	20.000	30.000
9	Chanh	loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000		20.000	20.000	20.000		25.000
10	Cà chua	loại 1	10.000	20.000	20.000	10.000	15.000	15.000	12.000	18.000	13.000	15.000
11	Bí đao	loại 1	10.000	12.000	8.000	8.000	13.000	7.000	8.000	15.000	13.000	10.000
12	Khoai tây	loại 1	15.000	15.000	11.000	15.000	14.000	15.000	15.000	14.000	14.000	16.000
13	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	10.000	10.000		10.000	15.000	15.000	15.000	20.000	15.000
14	Rau muống	loại 1	2.000	3.000	3.000	3.000	4.000	4.000	3.000	3.000	3.000	4.000
15	Mùng tơi	loại 1	3.000	3.000	3.000	3.000	4.000	4.000	4.000	3.000	3.000	3.000
16	Dưa chuột	loại 1		15.000	15.000	10.000	15.000	12.000	10.000	16.000	12.000	10.000
17	Rau bắp cải	loại 1	12.000	15.000	8.000	9.000	10.000	12.000	10.000	18.000	11.000	10.000
18	Rau dền	loại 1	2.000	4.000	3.000			3.000	4.000	3.000	3.000	3.000
19	Hoa hồng (bông)	loại 1	700	5.000	4.000	4.000	5.000	2.000	3.000	5.000	5.000	3.000
20	Hoa ly (cành)	loại 1	20.000	30.000	20.000	25.000	25.000	20.000		40.000	40.000	25.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	1.500	4.000	2.500	4.000	3.000	3.000	2.500	4.500	3.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN,THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 16 tháng 9 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Nam Định	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.000	7.000	7.000
2	Gạo tẻ loại ngon	loại 1	15.000	16.000	16.000
3	Đậu tương	loại 1	25.000	25.000	24.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	49.000	50.000	45.000
5	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	45.000	50.000	55.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	50.000	53.000	55.000
8	Thịt mông sấn	loại 1	90.000	90.000	90.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	80.000	90.000	90.000
10	Gà ta hơi	loại 1	110.000	100.000	120.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	90.000	95.000	100.000
12	Vịt hơi	loại 1	50.000	50.000	45.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	260.000	260.000	260.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.500	5.000	4.500
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.000	6.000	6.000
16	Tôm sú	loại 1	400.000	420.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	110.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 16 tháng 9 năm 2016

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Nam Định	Hưng Yên
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	12.000	12.000	14.000
2	Cam sành	loại 1	45.000	45.000	50.000
3	Na	loại 1	25.000	25.000	30.000
4	Nhãn	loại 1	30.000	30.000	30.000
5	Thanh long	loại 1	20.000	25.000	25.000
6	Dưa chuột	loại 1	12.000	10.000	15.000
7	Cà rốt	loại 1	10.000	10.000	12.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	13.000	15.000
9	Cà chua	loại 1	15.000	15.000	15.000
10	Bí đỏ	loại 1	10.000	10.000	12.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	20.000	22.000	20.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	55.000
13	Hành tây	loại 1	18.000	20.000	18.000
14	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	4.000	3.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	50.000	55.000	50.000
16	Rau mùng tơi	loại 1	3.000	3.000	3.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Thị Kim Nga	Đồng Mít - Đồng Tâm - Mỹ Đức Hà Nội ĐT: 0986.880.664	Thuốc thú y các loại	**- Bán:** Thuốc thú y các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thủy sản Đại diện: Trần Văn Sinh	Đồng Mít - Đồng Tâm - Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0977.369.874	Thức ăn chăn nuôi, thủy sản các loại	**- Bán:** Thức ăn chăn nuôi, thủy sản các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Trang trại cây giống Đại diện: Anh Bình	An Đào - Trâu Quỳ - Gia Lâm- Hà Nội ĐT: 0979.585.059	Cây giống các loại	**- Bán:** Cây giống các loại: cây ăn quả, cây công trình, cây cảnh với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Trang trại cây giống Đại diện: Lã Sơn Hải	Chính Trung - Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội ĐT: 0912.082.238	Cây giống các loại	**- Bán:** Cây giống các loại: cây ăn quả, cây công trình, cây cảnh với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Thị Cầu	Thôn Khánh Tân – Xã Sài Sơn – Huyện Quốc Oai – Hà Nội ĐT: 0963.869.870	Rau các loại	**- Bán:** Rau các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Viết Đắc	Xã Phượng Cách – Huyện Quốc Oai – Hà Nội ĐT: 0987.280.255	Rau các loại	**- Bán:** Rau các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng hoa Đại diện: Cấn Thị Ngân	Xã Tam Thuấn - Huyện Phúc Thọ - Hà Nội. ĐT: 0979.121.791	Trồng hoa các loại	**- Bán:** Hoa hồng, cúc... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng bán hoa tươi Đại diện: Nguyễn Thị Hằng	Thôn Vĩnh Xương – Xã Mỹ Thành – Huyện Mỹ Đức –Hà Nội ĐT: 0987.585.409	Hoa tươi các loại	**- Bán:** Hoa tươi các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh gia cầm Đại diện: Nguyễn Thị Thắm	Chợ nông sản Ao Đông - Thị xã Sơn Tây - Hà Nội SĐT: 0972420906	Bán ngan, gà, vịt các loại	**- Bán:** Bán ngan, gà, vịt các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận
2	Cửa hàng kinh doanh gia cầm Đại diện: Nguyễn Thị Hoan	Chợ nông sản Ao Đông - Thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 01685716442	Bán ngan, gà, vịt các loại	**- Bán:** Bán ngan, gà, vịt các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận
3	Cửa hàng kinh doanh gia cầm Đại diện: Nguyễn Văn Định	Chợ nông sản Ao Đông – Thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0936731258	Bán ngan, gà, vịt các loại	**- Bán:** Bán ngan, gà, vịt các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận
4	Cửa hàng kinh doanh gia cầm Đại diện: Nguyễn Thị Nghĩa	Chợ nông sản Ao Đông – Thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 01679469356	Bán ngan, gà, vịt các loại	**- Bán:** Bán ngan, gà, vịt các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Hải	Thôn Đồng Mít – xã Đồng Tâm – Huyện Mỹ Đức – Hà Nội ĐT: 01684573955	Chăn nuôi lợn	**- Bán:** Lợn thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Khang	Thôn Hoành – xã Đồng Tâm – Huyện Mỹ Đức – Hà Nội ĐT: 0989887855	Chăn nuôi lợn	**- Bán:** Lợn thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Lê Đức Thêm	Tổ Kiên Thành – TT Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội ĐT: 0988.375.131	Chăn nuôi ếch	**- Bán:** Ếch thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Hộ nuôi trồng thủy sản Đại diện: Nguyễn Văn Tuất	Trung Quan - Văn Đức - Gia Lâm- Hà Nội ĐT: 0973.689.369	Các loại cá	**- Bán:** Cá các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TẠI KHU VỰC HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cơ sở sản xuất gốm sứ mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Thị Thủy	Bát Tràng - Gia Lâm - Hà Nội ĐT: 043.8740278	Sản xuất gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền	**Bán:** đồ gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận
2	Cơ sở sản xuất gốm sứ mỹ nghệ Đại diện: Toàn Khanh	Bát Tràng - Gia Lâm - Hà Nội ĐT: 043.8740073	Sản xuất gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền	**Bán:** Đồ gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận
3	Cơ sở sản xuất chiếu gỗ Đại diện: Nguyễn Trung Oanh	Trung Thôn - Nhị Khê - Thường Tín ĐT: 0433.769738	Sản xuất và kinh doanh chiếu gỗ	**- Bán:** Chiếu gỗ các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận
4	Cơ sở sản xuất chiếu gỗ Đại diện: Nguyễn Trung Khởi	Trung Thôn - Nhị Khê - Thường Tín ĐT: 0433.769998	Sản xuất và kinh doanh chiếu gỗ	**- Bán:** Chiếu gỗ các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại nuôi nhím Đại diện: Nguyễn Thị Nhung	Đường Âu Cơ – thành phố Nam Định – tỉnh Nam Định ĐT: 01258425954	Nuôi nhím thịt	**Bán:** Nhím thịt với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận
2	Trang trại nuôi dúi Đại diện: Nguyễn Văn Trịnh	Trung Hưng 3 – Thị trấn Vũ Thư – Huyện Vũ Thư – Thái Bình ĐT: 0983.312919	Nuôi dúi	**- Bán:** Dúi thịt với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực bán:** Trong tỉnh và các vùng lân cận
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Ngọc Hưng	Thôn Đào Xá - Xã Đào Dương - huyện Ân Thi – tỉnh Hưng Yên. ĐT: 0979 98 4 901	Chăn nuôi chim Trĩ	**- Bán:** Chim Trĩ các loại với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) **Khu vực mua, bán:** Trong tỉnh và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Công Đồng	Xóm 2 - Thôn Lương Xá - xã Lộc Hòa – thành phố Nam Định – tỉnh Nam Định ĐT: 0912.039.336	Cung cấp giống lợn rừng	**- Bán:** Giống lợn rừng với số lượng lớn (Đảm bảo chất lượng) **- Khu vực bán:** Trong tỉnh và các vùng lân cận